

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sàigòn 1998

--- o0o ---

Tập 3
Quyển Thứ 57
Hội Thứ Nhất

PHẨM KHEN ĐẠI THỪA
Thứ 16 - 2

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu chơn như thật có tánh ấy, thời Đại thừa đây chẳng phải tôn, chẳng phải diệu, chẳng vượt tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Bởi chơn như chẳng phải thật có tánh vậy, nên Đại thừa đây là tôn là diệu, vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Thiện Hiện! Nếu pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, bất tư nghì giới, hư không giới, đoạn giới, ly giới, diệt giới, vô tánh giới, vô tướng giới, vô tác giới, vô vi giới, an ân giới, tịch tĩnh giới, pháp định, pháp trụ, bốn vô, thật tế thật có tánh ấy. Thời Đại thừa đây chẳng phải tôn, chẳng phải diệu, chẳng vượt tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Bởi pháp giới cho đến thật tế, chẳng phải thật có tánh vậy, nên Đại thừa đây là tôn là diệu, vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy.

Thiện Hiện! Nếu nội không thật có tánh ấy, thời Đại thừa đây chẳng phải tôn, chẳng phải diệu, chẳng vượt tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Bởi nội không chẳng phải thật có tánh vậy, nên Đại thừa đây là tôn là diệu, vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Thiện Hiện! Nếu ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thật có tánh ấy, thời Đại thừa đây chẳng phải tôn, chẳng phải diệu, chẳng vượt tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Bởi ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không, chẳng phải thật có tánh vậy, nên Đại thừa đây là tôn là diệu, vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy.

Thiện Hiện! Nếu Bồ thí Ba-la-mật-đa thật có tánh ấy, thời Đại thừa đây chẳng phải tôn, chẳng phải diệu, chẳng vượt tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Bởi Bồ thí Ba-la-mật-đa chẳng phải thật có tánh vậy, nên Đại thừa đây là tôn là diệu, vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Thiện Hiện! Nếu Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thật có tánh ấy, thời Đại thừa đây chẳng phải tôn, chẳng phải diệu, chẳng vượt tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Bởi Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng phải thật có tánh vậy, nên Đại thừa đây là tôn là diệu, vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy.

Thiện Hiện! Nếu bốn tĩnh lự thật có tánh ấy, thời Đại thừa đây chẳng phải tôn, chẳng phải diệu, chẳng vượt tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Bởi bốn tĩnh lự chẳng phải thật có tánh vậy, nên Đại thừa đây là tôn là diệu, vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Thiện Hiện! Nếu bốn vô lượng, bốn vô sắc định thật có tánh ấy, thời Đại thừa đây chẳng phải tôn, chẳng phải diệu, chẳng vượt tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Bởi bốn vô lượng, bốn vô sắc định chẳng phải thật có tánh vậy, nên Đại thừa đây là tôn là diệu, vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy.

Thiện Hiện! Nếu bốn niệm trụ thật có tánh ấy, thời Đại thừa đây chẳng phải tôn, chẳng phải diệu, chẳng vượt tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Bởi bốn niệm trụ chẳng phải thật có tánh

vậy, nên Đại thừa đây là tôn là diệu, vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Thiện Hiện! Nếu bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thật có tánh ấy, thời Đại thừa đây chẳng phải tôn, chẳng phải diệu, chẳng vượt tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Bởi bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi, chẳng phải thật có tánh vậy, nên Đại thừa đây là tôn là diệu, vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy.

Thiện Hiện! Nếu không giải thoát môn, thật có tánh ấy, thời Đại thừa đây chẳng phải tôn, chẳng phải diệu, chẳng vượt tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Bởi không giải thoát môn chẳng phải thật có tánh vậy, nên Đại thừa đây là tôn là diệu, vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Thiện Hiện! Nếu vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thật có tánh ấy, thời Đại thừa đây chẳng phải tôn, chẳng phải diệu, chẳng vượt tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Bởi vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, chẳng phải thật có tánh vậy, nên Đại thừa đây là tôn là diệu, vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy.

Thiện Hiện! Nếu năm nhãn thật có tánh ấy, thời Đại thừa đây chẳng phải tôn, chẳng phải diệu, chẳng vượt tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Bởi năm nhãn chẳng phải thật có tánh vậy, nên Đại thừa đây là tôn là diệu, vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Thiện Hiện! Nếu sáu thần thông thật có tánh ấy, thời Đại thừa đây chẳng phải tôn, chẳng phải diệu, chẳng vượt tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Bởi sáu thần thông chẳng phải thật có tánh vậy, nên Đại thừa đây là tôn là diệu, vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy.

Thiện Hiện! Nếu Phật mười lực thật có tánh ấy, thời Đại thừa đây chẳng phải tôn, chẳng phải diệu, chẳng vượt tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Bởi Phật mười lực chẳng phải thật có tánh vậy, nên Đại thừa đây là tôn là diệu, vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Thiện Hiện! Nếu bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thật có tánh ấy, thời Đại thừa đây chẳng phải tôn, chẳng phải diệu, chẳng vượt tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Bởi bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí, chẳng phải thật có tánh vậy, nên Đại thừa đây là tôn là diệu, vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy.

Thiện Hiện! Nếu Thập địa Bồ-tát thật có tánh ấy, thời Đại thừa đây chẳng phải tôn, chẳng phải diệu, chẳng vượt tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Bởi Thập địa Bồ-tát chẳng phải thật có tánh vậy, nên Đại thừa đây là tôn là diệu, vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Thiện Hiện! Nếu Tịnh quán địa, Chủng tánh địa, Đệ bát địa pháp, Dự lưu pháp, Nhất lai pháp, Bất hoàn pháp, A-la-hán pháp, Độc giác pháp, Bồ-tát Ma-ha-tát pháp, Tam-miệu-tam Phật-đà pháp thật có tánh ấy, thời Đại thừa đây chẳng phải tôn, chẳng phải diệu, chẳng vượt tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Bởi Tịnh quán địa, Chủng tánh địa, Đệ bát địa pháp, cho đến Tam-miệu-tam Phật-đà pháp chẳng phải thật có tánh vậy, nên Đại thừa đây là tôn là diệu, vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy.

Thiện Hiện! Nếu Tịnh quán địa bồ-đặc-già-la thật có tánh ấy, thời Đại thừa đây chẳng phải tôn, chẳng phải diệu, chẳng vượt tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Bởi Tịnh quán địa bồ-đặc-già-la chẳng phải thật có tánh vậy, nên Đại thừa đây là tôn là diệu, vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Thiện Hiện! Nếu Chủng tánh địa bồ-đặc-già-la, Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, Bồ-tát Ma-ha-tát, Tam-miệu-tam Phật-đà thật có tánh ấy, thời Đại thừa đây chẳng phải tôn, chẳng phải diệu, chẳng vượt tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Bởi Chủng tánh địa bồ-đặc-già-la cho đến Tam-miệu-tam Phật-đà chẳng phải thật có tánh vậy, nên Đại thừa đây là tôn là diệu, vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy.

Thiện Hiện! Nếu tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy thật có tánh ấy, thời Đại thừa đây chẳng phải tôn, chẳng phải diệu, chẳng vượt tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy. Bởi tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy chẳng phải thật có tánh vậy, nên Đại thừa đây là tôn là diệu, vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát sơ phát tâm cho đến được ngôi tòa diệu Bồ-đề, trong thời gian giữa khởi lên các tâm thật có tánh ấy, thời Đại thừa đây chẳng phải tôn, chẳng phải diệu, chẳng vượt

tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thầy. Bởi Bồ-tát Ma-ha-tát từ sơ phát tâm cho đến được ngồi tòa diệm Bồ-đề, trong thời gian giữa khởi lên các tâm chẳng phải thật có tánh vậy, nên Đại thừa đây là tôn là diệm, vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thầy.

Thiện Hiện! Nếu trí Kim cương dụ của Bồ-tát Ma-ha-tát thật có tánh ấy, thời Đại thừa đây chẳng phải tôn, chẳng phải diệm, chẳng vượt tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thầy. Bởi trí Kim cương dụ của Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng phải thật có tánh vậy, nên Đại thừa đây là tôn là diệm, vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thầy. Thiện Hiện! Nếu trí Kim cương dụ của Bồ-tát Ma-ha-tát sở dứt tập khí phiền não nói nhau thật có tánh ấy, thời trí Kim cương dụ năng dứt đây, chẳng thể đạt được cái lẽ dứt kia, là đều vô tự tánh đã chứng được Nhất thiết trí trí. Bởi trí Kim cương dụ sở dứt tập khí phiền não nói nhau chẳng phải thật có tánh vậy, nên trí Kim cương dụ năng dứt đây mới năng thấu đạt được cái bị dứt kia, là đều vô tự tánh đã chứng được Nhất thiết trí trí.

Thiện Hiện! Nếu ba mươi hai đại sĩ tướng và tám mươi tùy hảo được trang nghiêm nơi thân của các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thật có tánh ấy, thời oai quang diệm đức của các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng vượt tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thầy. Bởi ba mươi hai đại sĩ tướng và tám mươi tùy hảo trang nghiêm nơi thân các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng phải thật có tánh vậy, nên oai quang diệm đức của các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thầy.

Thiện Hiện! Nếu quang minh của các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã phóng ra thật có tánh ấy, thời quang minh của các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã phóng ra đó, chẳng thể soi khắp được thế giới các Phật mười phương đều nhiều hơn hằng hà sa thấy. Bởi quang minh của các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã phóng ra đó, chẳng phải thật có tánh vậy, nên quang minh của các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã phóng ra đó, đều năng soi khắp được thế giới các Phật mười phương, đều nhiều hơn hằng hà sa thấy.

Thiện Hiện! Nếu các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác được đủ sáu mươi các thứ tiếng tăm mỹ diệm thật có tánh ấy, thời các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác được đủ sáu mươi các thứ tiếng tăm mỹ diệm, chẳng năng khắp các thế giới các Phật mười phương vô lượng vô số trăm ngàn trăm ức muôn ức hằng hà sa thấy. Bởi các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác được đủ sáu mươi các thứ tiếng tăm mỹ diệm, chẳng phải thật có tánh vậy, nên các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác được đủ sáu mươi các thứ tiếng tăm mỹ diệm, đều năng khắp các thế giới các Phật mười phương vô lượng vô số trăm ngàn trăm ức muôn ức hằng hà sa thấy.

Thiện Hiện! Nếu các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã quay xe pháp thật có tánh ấy, thời các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã quay xe pháp chẳng cực thanh tịnh, cũng chẳng phải là tất cả thế gian, Sa-môn, Bà-la-môn, Trời, Ma, Phạm thầy chẳng thể nào quay được. Bởi các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã quay xe pháp chẳng phải thật có tánh vậy, nên các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã quay xe pháp rất cực thanh tịnh, tất cả thế gian, Sa-môn, Bà-la-môn, Trời, Ma, Phạm thầy chẳng thể nào quay được.

Thiện Hiện! Nếu các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quay xe diệm pháp hữu tình khắp nhờ thật có tánh ấy, thời các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã quay xe pháp, chẳng thể khiến các loại hữu tình kia đối với cõi Vô dư y Niết-bàn đã vào, đang vào, sẽ vào Niết-bàn. Bởi các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quay xe diệm pháp hữu tình khắp nhờ chẳng phải thật có tánh vậy, nên các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã quay xe pháp, đều năng khiến được các loại hữu tình kia đối với cõi Vô dư y Niết-bàn đã vào, đang vào, sẽ vào Niết-bàn.

Thiện Hiện! Do vì vô lượng nhân duyên như vậy thấy, nên nói Đại thừa vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thầy, rất tôn rất diệm.

Lại nữa, Thiện Hiện! Người nói Đại thừa như vậy cùng hư không ngang đồng ấy. Như vậy, như vậy. Như lời người vừa nói. Sở vì sao? - Thiện Hiện! Ví như hư không chẳng có phương phần đông tây

nam bắc, tứ duy, thượng hạ khá được. Đại thừa cũng vậy, chẳng có phương phần đông tây nam bắc, tứ duy, thượng hạ khá được, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng.

Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng có dài ngắn vuông tròn cao thấp tà chính hình sắc khá được. Đại thừa cũng vậy, chẳng có dài ngắn vuông tròn cao thấp tà chính hình sắc khá được, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng. Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng có xanh vàng đỏ trắng đen tím hay màu hồ thủy thủy các hiển sắc khá được. Đại thừa cũng vậy, chẳng có xanh vàng đỏ trắng đen tím hay màu hồ thủy thủy các hiển sắc khá được, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng.

Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng quá khứ, vị lai, hiện tại. Đại thừa cũng vậy, chẳng quá khứ, vị lai, hiện tại, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng. Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng tăng chẳng giảm, chẳng tiến chẳng thoái. Đại thừa cũng vậy, chẳng tăng chẳng giảm, chẳng tiến chẳng thoái, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng.

Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng tạp nhiễm, chẳng thanh tịnh. Đại thừa cũng vậy, chẳng tạp nhiễm, chẳng thanh tịnh, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng. Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng sanh chẳng diệt, chẳng trụ chẳng dị. Đại thừa cũng vậy, chẳng sanh chẳng diệt, chẳng trụ chẳng dị, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng. Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng thiện chẳng phi thiện, chẳng hữu ký chẳng vô ký. Đại thừa cũng vậy, chẳng thiện chẳng phi thiện, chẳng hữu ký chẳng vô ký, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng.

Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng thấy chẳng nghe, chẳng giác chẳng biết. Đại thừa cũng vậy, chẳng thấy chẳng nghe, chẳng giác chẳng biết, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng. Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng sở tri, chẳng sở đạt. Đại thừa cũng vậy, chẳng sở tri, chẳng sở đạt, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng. Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng biến tri, chẳng vĩnh đoạn, chẳng tác chứng, chẳng tu tập. Đại thừa cũng vậy, chẳng biến tri, chẳng vĩnh đoạn, chẳng tác chứng, chẳng tu tập, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng. Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng dị thực, chẳng có pháp dị thực. Đại thừa cũng vậy, chẳng dị thực, chẳng có pháp dị thực, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng.

Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng có pháp tham, chẳng có pháp lìa tham. Đại thừa cũng vậy, chẳng có pháp tham, chẳng có pháp lìa tham, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng. Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng có pháp sân, chẳng có pháp lìa sân. Đại thừa cũng vậy, chẳng có pháp sân, chẳng có pháp lìa sân, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng. Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng có pháp si, chẳng có pháp lìa si. Đại thừa cũng vậy, chẳng có pháp si, chẳng có pháp lìa si, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng.

Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng đọa cõi Dục, chẳng đọa cõi Sắc, chẳng đọa cõi Vô sắc. Đại thừa cũng vậy, chẳng đọa cõi Dục, chẳng đọa cõi Sắc, chẳng đọa cõi Vô sắc, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng.

Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng có sơ địa phát tâm khá được cho đến đệ thập địa phát tâm khá được. Đại thừa cũng vậy, chẳng có sơ địa phát tâm khá được cho đến đệ thập địa phát tâm khá được, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng. Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng có Tịnh quán địa, Chủng tánh địa, Đệ bát địa, Cụ kiến địa, Bạc địa, Ly dục địa, Dĩ biện địa, Độc giác địa, Bồ-tát địa, Như Lai địa khá được. Đại thừa cũng vậy, chẳng có Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa khá được, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng.

Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng có Dự lưu hướng Dự lưu quả, Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A-la-hán hướng A-la-hán quả, Độc giác hướng Độc giác quả, Bồ-tát, Như Lai khá được. Đại thừa cũng vậy, chẳng có Dự lưu hướng Dự lưu quả cho đến Bồ-tát, Như Lai khá được, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng. Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng có Thanh văn địa, Độc giác địa, Chánh đẳng giác địa khá được. Đại thừa cũng vậy, chẳng có Thanh văn địa, Độc giác địa, Chánh đẳng giác địa khá được, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng.

Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng có hữu sắc chẳng có vô sắc, chẳng hữu kiến chẳng vô kiến, chẳng hữu đối chẳng vô đối, chẳng tương ưng chẳng bất tương ưng. Đại thừa cũng vậy, chẳng có hữu sắc chẳng có vô sắc, chẳng hữu kiến chẳng vô kiến, chẳng hữu đối chẳng vô đối, chẳng tương ưng chẳng bất tương ưng, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng.

Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng thường chẳng vô thường, chẳng vui chẳng khổ, chẳng ngã chẳng vô ngã, chẳng tịnh chẳng bất tịnh. Đại thừa cũng vậy, chẳng thường chẳng vô thường, chẳng vui chẳng khổ, chẳng ngã chẳng vô ngã, chẳng tịnh chẳng bất tịnh, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng.

Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng không chẳng bất không, chẳng hữu tướng chẳng vô tướng, chẳng hữu nguyện chẳng vô nguyện. Đại thừa cũng vậy, chẳng không chẳng bất không, chẳng hữu tướng chẳng vô tướng, chẳng hữu nguyện chẳng vô nguyện, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng.

Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng vắng lặng chẳng phải chẳng vắng lặng, chẳng xa lìa chẳng phải chẳng xa lìa. Đại thừa cũng vậy, chẳng vắng lặng chẳng phải chẳng vắng lặng, chẳng xa lìa chẳng phải chẳng xa lìa, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng.

Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng sáng chẳng tối. Đại thừa cũng vậy, chẳng sáng chẳng tối, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng.

Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng phải uẩn xứ giới, chẳng phải lìa uẩn xứ giới. Đại thừa cũng vậy, chẳng phải uẩn xứ giới, chẳng phải lìa uẩn xứ giới, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng.

Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng phải khả đắc chẳng phải bất khả đắc. Đại thừa cũng vậy, chẳng phải khả đắc chẳng phải bất khả đắc, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng. Thiện Hiện! Lại như hư không chẳng phải khả thuyết chẳng phải bất khả thuyết. Đại thừa cũng vậy, chẳng phải khả thuyết chẳng phải bất khả thuyết, nên nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng.

Thiện Hiện! Do vì vô lượng nhân duyên như vậy thấy, cho nên mới nói Đại thừa cùng hư không ngang đồng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngươi nói ví như hư không năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Đại thừa cũng vậy, năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình ấy. Như vậy, như lời ngươi vừa nói. Sở vì sao? - Thiện Hiện! Vì hữu tình vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Vì hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Vì có sao? - Thiện Hiện! Hoặc hữu tình, hoặc hư không, hoặc Đại thừa. Tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì hữu tình vô số vô lượng vô biên, nên phải biết hư không cũng vô số vô lượng vô biên. Vì hư không vô số vô lượng vô biên, nên phải biết Đại thừa cũng vô số vô lượng vô biên. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Vì có sao? - Thiện Hiện! Hoặc hữu tình vô số vô lượng vô biên, hoặc hư không vô số vô lượng vô biên, hoặc Đại thừa vô số vô lượng vô biên. Tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì hữu tình vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Vì hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Vì Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô số cũng vô sở hữu. Vì vô số vô sở hữu, nên phải biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vì vô lượng vô sở hữu, nên phải biết vô biên cũng vô sở hữu. Vì vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Vì có sao? - Thiện Hiện! Hoặc hữu tình, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô số, hoặc vô lượng, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp. Tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì ngã vô sở hữu, nên phải biết hữu tình cũng vô sở hữu. Vì hữu tình vô sở hữu, nên phải biết mạng giả cũng vô sở hữu. Vì mạng giả vô sở hữu, nên phải biết sanh giả cũng vô sở hữu. Vì sanh giả vô sở hữu, nên phải biết dưỡng giả cũng vô sở hữu. Vì dưỡng giả vô sở hữu, nên phải biết sĩ phu cũng vô sở hữu. Vì sĩ phu vô sở hữu, nên phải biết bổ-đặc-già-la cũng vô sở hữu. Vì bổ-đặc-già-la vô sở hữu, nên phải biết ý sanh cũng vô sở hữu. Vì ý sanh vô sở hữu, nên phải biết nho đồng cũng vô sở hữu. Vì nho đồng vô sở hữu, nên phải biết tác giả cũng vô sở hữu. Vì tác giả vô sở hữu, nên phải biết khiến tác giả cũng vô sở hữu. Vì khiến tác giả vô sở hữu, nên phải biết khởi giả cũng vô sở hữu. Vì khởi giả vô sở hữu, nên phải biết khiến khởi giả cũng vô sở hữu. Vì khiến khởi giả vô sở hữu nên phải biết thọ giả cũng vô sở hữu. Vì thọ giả vô sở hữu, nên phải biết khiến thọ giả cũng vô sở hữu. Vì khiến thọ giả vô sở hữu, nên phải biết tri giả cũng vô sở hữu. Vì tri giả vô sở hữu, nên phải biết kiến giả cũng vô sở hữu. Vì kiến giả vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Vì hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Vì Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô số cũng vô sở hữu. Vì vô số vô sở hữu, nên phải biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vì vô lượng vô sở hữu, nên phải biết vô biên cũng vô sở hữu. Vì vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Vì có sao? - Thiện Hiện! Hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô số, hoặc vô lượng, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp. Tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết chơn như cũng vô sở hữu. Vì chơn như vô sở hữu, nên phải biết pháp giới cũng vô sở hữu. Vì pháp giới vô sở hữu, nên phải biết pháp tánh cũng vô sở hữu. Vì pháp tánh vô sở hữu, nên phải biết bất hư vọng tánh cũng vô sở hữu. Vì bất hư vọng tánh vô sở hữu, nên phải biết bất biến dị tánh cũng vô sở hữu. Vì bất biến dị tánh vô sở hữu, nên phải biết bình đẳng tánh cũng vô sở hữu. Vì bình đẳng tánh vô sở hữu, nên phải biết ly sanh tánh cũng vô sở hữu. Vì ly sanh tánh vô sở hữu, nên phải biết bất tư nghi giới cũng vô sở hữu. Vì bất tư nghi giới vô sở hữu, nên phải biết hư không giới cũng vô sở hữu. Vì hư không giới vô sở hữu, nên phải biết đoạn giới cũng vô sở hữu. Vì đoạn giới vô sở hữu, nên phải biết ly giới cũng vô sở hữu. Vì ly giới vô sở hữu, nên phải biết diệt giới cũng vô sở hữu. Vì diệt giới vô sở hữu, nên phải biết vô tánh giới cũng vô sở hữu. Vì vô tánh giới vô sở hữu, nên phải biết vô tướng giới cũng vô sở hữu. Vì vô tướng giới vô sở hữu, nên phải biết vô tác giới cũng vô sở hữu. Vì vô tác giới vô sở hữu, nên phải biết vô vi giới cũng vô sở hữu. Vì vô vi giới vô sở hữu, nên phải biết an ẩn giới cũng vô sở hữu. Vì an ẩn giới vô sở hữu, nên phải biết tịch tĩnh giới cũng vô sở hữu. Vì tịch tĩnh giới vô sở hữu, nên phải biết pháp định cũng vô sở hữu. Vì pháp định vô sở hữu, nên phải biết pháp trụ cũng vô sở hữu. Vì pháp trụ vô sở hữu, nên phải biết bản vô cũng vô sở hữu. Vì bản vô vô sở hữu, nên phải biết thật tế cũng vô sở hữu. Vì thật tế vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Vì hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Vì Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô số cũng vô sở hữu. Vì vô số vô sở hữu, nên phải biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vì vô lượng vô sở hữu, nên phải biết vô biên cũng vô sở hữu. Vì vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Vì có sao? - Thiện Hiện! Hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc chơn như cho đến thật tế, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô số, hoặc vô lượng, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp. Tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết sắc cũng vô sở hữu. Vì sắc vô sở hữu, nên phải biết thọ cũng vô sở hữu. Vì thọ vô sở hữu, nên phải biết tưởng cũng vô sở hữu. Vì tưởng vô sở hữu, nên phải biết hành cũng vô sở hữu. Vì hành vô sở hữu, nên phải biết thức cũng vô sở hữu. Vì thức vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Vì hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Vì Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô số cũng vô sở hữu. Vì vô số vô sở hữu, nên phải biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vì vô lượng vô sở hữu, nên phải biết vô biên cũng vô sở hữu. Vì vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Vì có sao? - Thiện Hiện! Hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc sắc thọ tưởng hành thức, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô số, hoặc vô lượng, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp. Tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết nhãn xứ cũng vô sở hữu. Vì nhãn xứ vô sở hữu, nên phải biết nhĩ xứ cũng vô sở hữu. Vì nhĩ xứ vô sở hữu, nên phải biết tỷ xứ cũng vô sở hữu. Vì tỷ xứ vô sở hữu, nên phải biết thiệt xứ cũng vô sở hữu. Vì thiệt xứ vô sở hữu, nên

tỷ giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô số, hoặc vô lượng, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp. Tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết thiết giới cũng vô sở hữu. Vì thiết giới vô sở hữu, nên phải biết vị giới cũng vô sở hữu. Vì vị giới vô sở hữu, nên phải biết thiết thức giới cũng vô sở hữu. Vì thiết thức giới vô sở hữu, nên phải biết thiết xúc cũng vô sở hữu. Vì thiết xúc vô sở hữu, nên phải biết thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng vô sở hữu. Vì thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Vì hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Vì Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô số cũng vô sở hữu. Vì vô số vô sở hữu, nên phải biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vì vô lượng vô sở hữu, nên phải biết vô biên cũng vô sở hữu. Vì vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Vì có sao? - Thiện Hiện! Hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc thiết giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô số, hoặc vô lượng, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp. Tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết thân giới cũng vô sở hữu. Vì thân giới vô sở hữu, nên phải biết xúc giới cũng vô sở hữu. Vì xúc giới vô sở hữu, nên phải biết thân thức giới cũng vô sở hữu. Vì thân thức giới vô sở hữu, nên phải biết thân xúc cũng vô sở hữu. Vì thân xúc vô sở hữu, nên phải biết thân xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng vô sở hữu. Vì thân xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sở hữu, nên phải biết hư không vô sở hữu. Vì hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Vì Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô số cũng vô sở hữu. Vì vô số vô sở hữu, nên phải biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vì vô lượng vô sở hữu, nên phải biết vô biên cũng vô sở hữu. Vì vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Vì có sao? - Thiện Hiện! Hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc thân giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô số, hoặc vô lượng, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp. Tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết ý giới cũng vô sở hữu. Vì ý giới vô sở hữu, nên phải biết pháp giới cũng vô sở hữu. Vì pháp giới vô sở hữu, nên phải biết ý thức giới cũng vô sở hữu. Vì ý thức giới vô sở hữu, nên phải biết ý xúc cũng vô sở hữu. Vì ý xúc vô sở hữu, nên phải biết ý xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng vô sở hữu. Vì ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Vì hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Vì Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô số cũng vô sở hữu. Vì vô số vô sở hữu, nên phải biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vì vô lượng vô sở hữu, nên phải biết vô biên cũng vô sở hữu. Vì vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Vì có sao? - Thiện Hiện! Hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc ý giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô số, hoặc vô lượng, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp. Tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết địa giới cũng vô sở hữu. Vì địa giới vô sở hữu, nên phải biết thủy giới cũng vô sở hữu. Vì thủy giới vô sở hữu, nên phải biết hỏa giới cũng vô sở hữu. Vì hỏa giới vô sở hữu, nên phải biết phong giới cũng vô sở hữu. Vì phong giới vô sở hữu, nên phải biết không giới cũng vô sở hữu. Vì không giới vô sở hữu, nên phải biết thức giới cũng vô sở hữu. Vì thức giới vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Vì hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Vì Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô số cũng vô sở hữu. Vì vô số vô sở hữu, nên phải biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vì vô lượng vô sở hữu, nên phải biết vô biên cũng vô sở hữu. Vì vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Vì có sao? - Thiện Hiện! Hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc địa thủy hỏa phong không thức giới, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô số, hoặc vô lượng, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp. Tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết khổ thánh đế cũng vô sở hữu. Vì khổ thánh đế vô sở hữu, nên phải biết tập thánh đế cũng vô sở hữu. Vì tập thánh đế vô sở hữu, nên phải biết diệt thánh đế cũng vô sở hữu. Vì diệt thánh đế vô sở hữu, nên phải biết đạo thánh đế cũng vô sở hữu. Vì đạo thánh đế vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Vì hư không vô sở hữu,

nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Vì Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô số cũng vô sở hữu. Vì vô số vô sở hữu, nên phải biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vì vô lượng vô sở hữu, nên phải biết vô biên cũng vô sở hữu. Vì vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Vì có sao? - Thiện Hiện! Hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc khổ tập diệt đạo thánh đế, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô số, hoặc vô lượng, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp. Tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết vô minh cũng vô sở hữu. Vì vô minh vô sở hữu, nên phải biết hành cũng vô sở hữu. Vì hành vô sở hữu, nên phải biết thức cũng vô sở hữu. Vì thức vô sở hữu, nên phải biết danh sắc cũng vô sở hữu. Vì danh sắc vô sở hữu, nên phải biết lục xứ cũng vô sở hữu. Vì lục xứ vô sở hữu, nên phải biết xúc cũng vô sở hữu. Vì xúc vô sở hữu, nên phải biết thọ cũng vô sở hữu. Vì thọ vô sở hữu, nên phải biết ái cũng vô sở hữu. Vì ái vô sở hữu, nên phải biết thủ cũng vô sở hữu. Vì thủ vô sở hữu, nên phải biết hữu cũng vô sở hữu. Vì hữu vô sở hữu, nên phải biết sanh cũng vô sở hữu. Vì sanh vô sở hữu, nên phải biết lão tử sầu thán khổ ưu não cũng vô sở hữu. Vì lão tử sầu thán khổ ưu não vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Vì hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Vì Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô số cũng vô sở hữu. Vì vô số vô sở hữu, nên phải biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vì vô lượng vô sở hữu, nên phải biết vô biên cũng vô sở hữu. Vì vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Vì có sao? - Thiện Hiện! Hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc vô minh cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô số, hoặc vô lượng, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp. Tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

--- o0o ---